TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HNGĐ-ST
Ngày 11 – 3 – 2020
V/v tranh chấp ly hôn
và nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Châu Trung Trực

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 11 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2020 về việc "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2020/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1980; cư trú tại: Khóm X, phường P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

- *Bị đơn*: Chị Võ Thị U, sinh năm 1985; cư trú tại: Ấp L, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của anh Nguyễn Quốc H thể hiện:*

Anh H và chị Võ Thị U kết hôn vào năm 2008 và đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; khi về chung sống đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân cho đến nay. Quá trình chung sống có 01 người con chung tên Nguyễn Bình N, sinh ngày 05/12/2006 do anh H đang nuôi dưỡng. Các đương sự không có tài sản chung và không nợ người khác.

Từ nguyên nhân mâu thuẫn trên, anh H xét thấy không còn tình cảm với chị U và không thể tiếp tục chung sống nên yêu cầu được ly hôn với chị U; anh H yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu chị U cấp dưỡng. Các vấn đề khác không có nên không đặt ra xem xét.

* *Đối với chị Võ Thị U:* Mặc dù đã được tống đạt các văn bản tố tụng về yêu cầu khởi kiện của anh H nhưng chị U không có ý kiến gì và không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Quốc H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; chị Võ Thị U đã được Tòa án triệu tập đến lần thứ hai để tham gia xét xử nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự này là đúng quy định.

[2] Anh H và chị U kết hôn vào năm 2008 và đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; khi về chung sống đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân cho đến nay; do đó, anh H xét thấy không còn tình cảm với chị U và không thể tiếp tục chung sống nên yêu cầu được ly hôn với chị U; trong khi đó, chị U không có ý kiến về các nội dung và yêu cầu xin ly hôn của anh H.

Xét yêu cầu của anh H, thấy rằng: Anh H yêu cầu ly hôn nhưng qua các lần triệu tập hòa giải, xét xử chị U đều vắng mặt không có lý do; thể hiện việc chị U không có thiện chí hòa giải, hàn gắn; điều đó cho thấy hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể hàn gắn nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho anh H ly hôn với chị U là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Có 01 người con do anh H đang nuôi dưỡng, khi anh H và chị U ly hôn thì Nguyễn Bình N có nguyện vọng sinh sống cùng với anh H.

Xét yêu cầu xin nuôi con sau khi ly hôn của anh H phù hợp với nguyện vọng của Bình Như, trong khi đó chị U không có ý kiến gì về vấn đề này. Do đó, để ổn định trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trên cơ sở xem xét nguyện vọng của Bình Như nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho anh H tiếp tục nuôi Bình Như là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Trường hợp có phát sinh tranh chấp về vấn đề này sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Về tài sản và các vấn đề khác: Anh H xác định không có; chị U không có ý kiến gì về các vấn đề này nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh H phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Quốc H. Cho anh H được ly hôn với chị Võ Thị U.

2. Về con chung: Giao Nguyễn Bình N, sinh ngày 05/12/2006 cho anh H được tiếp tục nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng không đặt ra; chị U có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh H phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010257 ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi (anh H đã nộp xong).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Càn